**PHỤ LỤC 1**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**MẪU PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM**

**Phụ lục số 01-MP**

*PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ (FOR OFFICIAL USE)*

*Ngày cấp số tiếp nhận (Date acknowledged):* 25-07-2025

*Số tiếp nhận Phiếu công bố (Product Notification No):*

C00808 /25/CBMP-HCM

*Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày cấp.*

TUQ.GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ DỊCH VỤ Y TẾ

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH * SỞ Y TẾ

Nguyễn Vĩnh Khang

**PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM**

**TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT**

☑ Đánh dấu vào ô thích hợp *(Tick where applicable)*

**THÔNG TIN SẢN PHẨM**

**PARTICULARS OF PRODUCT**

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| F | E | L | I | Z | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

1.2. Tên sản phẩm (Product Name)

| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| F | E | L | I | Z | | B | O | D | Y | | W | A | S | H | | M | E | L | O | N | | S | C | E | N | T | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

1.3. Danh sách các dạng hoặc màu (List of Variants or Shade). Tên (Names)

Không có.